

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng thủ dân sự giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự của tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình thế giới, khu vực

Những năm qua, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột vũ trang xảy ra ở nhiều nơi và có nguy cơ lan rộng; tranh chấp lãnh thổ tại một số khu vực tiềm ẩn nguy cơ bùng phát thành các điểm nóng. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra nhiều đột phá trên các lĩnh vực kinh tế – xã hội, khoa học – công nghệ, song cũng tiềm ẩn nguy cơ phát sinh sự cố, thảm họa mới. Bên cạnh đó, tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng sâu rộng đến an ninh lương thực, sức khỏe cộng đồng, cơ sở hạ tầng và phát triển bền vững của các quốc gia.

2. Tình hình trong tỉnh và thực trạng công tác phòng thủ dân sự

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế và nâng cao đời sống Nhân dân. Tuy nhiên, dưới tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, tỉnh là địa bàn chịu ảnh hưởng trực tiếp của nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan với cường độ ngày càng lớn, diễn biến phức tạp và khó lường, như: bão mạnh, lũ lụt, sạt lở đất, xâm nhập mặn...

Bên cạnh đó, các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng, trở thành nguy cơ hiện hữu, tác động trực tiếp đến phát triển bền vững của tỉnh, như: An ninh nguồn nước, an ninh mạng; nguy cơ xảy ra thảm họa môi trường, sự cố bức xạ, hóa chất, dịch bệnh xuyên biên giới. Do đó, việc nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm; đầu tư cơ sở hạ tầng; phát triển nguồn lực và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong lĩnh vực phòng thủ dân sự là yêu cầu cấp thiết.

Thời gian qua, công tác phòng thủ dân sự của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực; được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từng bước được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý cho công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành và phối hợp giữa các lực lượng. Lực lượng phòng thủ dân sự

được quan tâm đầu tư về tổ chức, trang bị, phương tiện; nhiều công trình phòng thủ dân sự trọng điểm được xây dựng, nâng cấp, cải tạo, từng bước đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng thủ dân sự vẫn còn một số hạn chế, bất cập cần tiếp tục khắc phục, nhất là trong việc rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo, kế hoạch, phương án; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; tổ chức triển khai hiệu quả các đề án, dự án, phương án phòng thủ dân sự phù hợp với điều kiện thực tiễn.

3. Đặc điểm địa hình, khí hậu, thủy văn

Tỉnh An Giang có vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, diện tích 9.888,91 km²; có đường biên giới trên bộ dài 147,888 km tiếp giáp với các tỉnh Kampot, Takeo và Kandal của Vương quốc Campuchia; có bờ biển dài khoảng 200 km. Địa hình đa dạng, gồm đồi núi, đồng bằng nhiều kênh rạch và vùng biển, đảo.

Khu vực đồi núi tập trung tại các địa bàn Tri Tôn, Núi Cấm, Ba Chúc, Tịnh Biên, Hà Tiên, có nhiều hang động với quy mô khác nhau; một số có thể cải tạo, sử dụng làm công trình phòng thủ dân sự. Tuy nhiên, địa hình hiểm trở, giao thông khó khăn, dễ bị chia cắt vào mùa mưa, ảnh hưởng đến cơ động lực lượng và công tác cứu hộ, cứu nạn.

Khu vực đồng bằng gồm đồng bằng đất liền phía Tây và vùng cù lao bị chia cắt bởi Sông Tiền, Sông Hậu phía Đông; dân cư đông, kinh tế phát triển, giao thông thuận lợi cho cơ động lực lượng nhưng tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cao khi xảy ra thiên tai, sự cố lớn.

Vùng biển rộng khoảng 63.000 km², có nhiều đảo và quần đảo, thuận lợi cho phát triển kinh tế biển và bố trí khu neo đậu, tránh trú tàu thuyền, song cũng tiềm ẩn nguy cơ thiên tai, ô nhiễm môi trường biển.

Tỉnh chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa, thường xuyên chịu tác động của bão, áp thấp nhiệt đới, giông lốc, sạt lở, xâm nhập mặn và lũ từ thượng nguồn sông Mê Kông, gây ảnh hưởng lớn đến cơ sở hạ tầng và đời sống Nhân dân.

4. Dự báo các loại hình thảm họa phải tập trung ứng phó

Trong giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo, dự báo các loại hình thảm họa có thể xảy ra phải tập trung ứng phó gồm:

- Thảm họa do chiến tranh;
- Thảm họa do động đất;
- Thảm họa do sóng thần;
- Thảm họa do bão, siêu bão;
- Thảm họa do ngập lụt trên diện rộng;

- Thảm họa do nước biển dâng, xâm nhập mặn;
- Thảm họa do ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;
- Thảm họa do rò rỉ chất phóng xạ;
- Thảm họa do sập đổ công trình nghiêm trọng;
- Thảm họa do tai nạn giao thông nghiêm trọng;
- Thảm họa cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; cháy rừng trên quy mô rộng;
- Thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người.

Kế hoạch phòng thủ dân sự tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030 xác định công tác chuẩn bị và ứng phó với nguy cơ thảm họa chiến tranh là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài; công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai là nhiệm vụ thường xuyên, cấp bách.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự; nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường và chiến tranh; bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân; giữ vững ổn định kinh tế, chính trị, xã hội; bảo đảm phát triển bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030, triển khai thực hiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách cụ thể về phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp.

b) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai, thảm họa; tăng cường năng lực giám sát các nguy cơ thảm họa đối với môi trường và khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy, điều hành; năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả cho lực lượng phòng thủ dân sự, cộng đồng và toàn thể Nhân dân trong tỉnh.

d) Tiếp tục triển khai đồng bộ các đề án, dự án nâng cao năng lực phòng thủ dân sự; trọng tâm là xây dựng lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách và kiêm nhiệm tinh, gọn, mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ phòng ngừa

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cộng đồng về phòng thủ dân sự; kỹ năng phòng, tránh sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.

- Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản, hệ thống kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình sự cố, thiên tai, thảm họa, tình trạng khẩn cấp.

- Kiện toàn tổ chức chỉ đạo, chỉ huy, điều hành đi đôi với kiện toàn lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách và kiêm nhiệm từ tỉnh đến cơ sở.

- Tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm và lực lượng rộng rãi.

- Rà soát, lập quy hoạch và xây dựng các công trình phòng thủ dân sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh; rà soát, xây dựng, nâng cấp hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm sự cố, thiên tai, thảm họa; thường xuyên đánh giá rủi ro, tác động của sự cố, thiên tai, thảm họa trên từng địa bàn; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về phòng thủ dân sự.

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ trong lĩnh vực phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp.

b) Nhiệm vụ ứng phó

- Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự các cấp; kịp thời tiếp nhận, đánh giá, xác định kịch bản ứng phó hiệu quả; thông báo, báo động đến chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư.

- Huy động tối đa nhân lực, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và nhu yếu phẩm, hóa chất vật tư y tế, thuốc chữa bệnh đảm bảo cho lực lượng ứng phó và Nhân dân vùng xảy ra sự cố, thảm họa; sơ tán, phân tán bảo đảm an toàn cho Nhân dân và các cơ quan ra khỏi khu vực ảnh hưởng bởi sự cố, thảm họa.

- Thường xuyên cập nhật, dự báo tình hình sự cố, thảm họa; cung cấp thông tin kịp thời cho Nhân dân, nhất là tại khu vực bị ảnh hưởng; duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt, bảo đảm chỉ đạo, chỉ huy, điều hành từ tỉnh đến xã, phường, đặc khu và các lực lượng ứng phó.

- Tiếp nhận, điều phối vật tư, hàng hóa hỗ trợ, cứu trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; kiểm soát giá cả hàng hóa; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

c) Nhiệm vụ khắc phục hậu quả

- Đánh giá nhu cầu phục hồi của các nhóm đối tượng về nhà ở, lương thực, nước sạch, vệ sinh môi trường, sinh kế, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ xã hội cơ bản; thực hiện chính sách hỗ trợ, khôi phục sản xuất, ổn định các hoạt động kinh tế – xã hội vùng bị ảnh hưởng; nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân.

- Tăng cường các biện pháp vệ sinh môi trường; tổ chức tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng; khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường; phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm an toàn môi trường sống.

- Tổ chức khắc phục, sửa chữa các công trình hạ tầng thiết yếu, công trình phòng thủ dân sự và các công trình dân sinh khác; kiểm kê, bổ sung dự trữ vật chất hậu cần, kỹ thuật.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các lực lượng, hệ thống chính trị và toàn dân đối với hoạt động phòng thủ dân sự

- Phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác phòng thủ dân sự, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

- Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ, công chức các cấp theo phạm vi trách nhiệm, quyền hạn; chú trọng đội ngũ cán bộ cơ sở, đáp ứng yêu cầu “bốn tại chỗ”.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong thực hiện Kế hoạch.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và toàn dân trên địa bàn tỉnh về phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật; đấu tranh, làm thất bại âm mưu của các thế lực phản động lợi dụng thiên tai, thảm họa kích động, lôi kéo phần tử chống đối Đảng, Nhà nước gây khó khăn cho thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền tại các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và lực lượng vũ trang.

- Đổi mới nội dung tuyên truyền, giáo dục; đưa vào chương trình giáo dục kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự cho học sinh, sinh viên trong nhà trường; phổ biến kinh nghiệm, xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh thiên tai, thảm họa, thích ứng với biến đổi khí hậu cho mọi người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội; nghiên cứu, ứng dụng đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, từ báo chí, phát thanh, truyền hình đến các nền tảng số, chú trọng sử dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) để phân tích, tối ưu hóa nội dung và kênh truyền tải thông tin, tuyên truyền.

- Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tuyên truyền về phòng thủ dân sự.

c) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự

- Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ huy điều hành của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp, đảm bảo tính thống nhất và thông suốt.

- Xây dựng phương án điều phối linh hoạt các lực lượng chuyên trách và kiêm nhiệm đảm bảo năng lực thực thi nhiệm vụ phòng thủ dân sự đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác và vận hành hiệu quả các công trình phòng thủ dân sự hiện có; đồng thời xây dựng cơ chế bảo đảm nguồn ngân sách bền vững cho đầu tư phát triển và xây dựng các công trình phòng thủ dân sự trọng điểm; hoàn thiện quy trình, thủ tục mua sắm trang bị, phương tiện và vật tư chuyên dụng, đảm bảo tính sẵn sàng và đáp ứng kịp thời các yêu cầu thực tế của công tác phòng thủ dân sự.

- Phát huy tối đa nguồn lực từ Nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công và khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa gắn với các chính sách, biện pháp bảo vệ, hỗ trợ các đối tượng bị thiệt hại do thảm họa. Ưu tiên các địa bàn thường xuyên chịu tác động của thảm họa và đối tượng dễ bị tổn thương.

d) Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường khả năng phòng thủ dân sự từ thời bình và kịp thời điều chỉnh khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

- Ưu tiên nguồn lực bảo đảm quốc phòng, an ninh trong điều kiện bình thường và sẵn sàng điều chỉnh để duy trì hoạt động sản xuất và các hoạt động thiết yếu của đời sống xã hội khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

- Chú trọng công tác quy hoạch xây dựng, quản lý chặt chẽ hệ thống công trình phát triển kinh tế - xã hội mang tính lưỡng dụng, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống; ưu tiên các khu vực, địa bàn có nguy cơ cao về tác động của thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh.

- Nghiên cứu đề xuất phân bổ và bổ sung nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực phòng thủ dân sự cho các khu dân cư.

đ) Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo sớm

- Đẩy mạnh các hoạt động điều tra cơ bản, đầu tư nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

- Khuyến khích và tăng cường áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc, thông tin truyền thông; nâng cao năng lực nghiên cứu theo dõi biến đổi khí hậu; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

- Đẩy mạnh phát triển, tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới hiện đại; phát triển khoa học công nghệ trong quản lý sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

e) Tăng cường diễn tập các phương án ứng phó để nâng cao trình độ, khả năng thực hiện nhiệm vụ cho các lực lượng phòng thủ dân sự và Nhân dân

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục các tình huống sự cố, thiên tai, thảm họa bảo đảm chặt chẽ, phù hợp sát thực tế.

- Tổ chức huấn luyện cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, lực lượng chuyên trách và kiêm nhiệm, gắn với vận động đông đảo quần chúng Nhân dân tham gia để nâng cao năng lực hoạt động phòng thủ dân sự; lồng ghép nội dung huấn luyện phòng thủ dân sự trong chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và trong chương trình giáo dục quốc phòng, an ninh chính khóa cho học sinh, sinh viên theo quy định.

- Tổ chức diễn tập theo các phương án, tập trung vào các phương án phức tạp, có nhiều khả năng xảy ra; huy động, phối hợp nhiều cấp, nhiều lực lượng để cứu hộ, sơ tán phòng, tránh thảm họa; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho diễn tập, chú trọng đưa trang thiết bị, phương tiện hiện đại vào huấn luyện, diễn tập.

g) Duy trì chế độ ứng trực, kịp thời ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa

- Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự tại các cấp; quản lý, vận hành, sử dụng hiệu quả Tổng đài 112 để tiếp nhận nội dung thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, những nguy cơ xảy ra, yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân; kịp thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hiệu quả các tình huống; báo cáo, đề xuất cấp trên trong trường hợp xảy ra sự cố, thảm họa vượt quá khả năng ứng phó, khắc phục của các lực lượng và chính quyền địa phương.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phản tử xấu lợi dụng sự cố, thiên tai, thảm họa để tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống chiến tranh điện tử, phá hoại môi trường thông tin; đối phó hành vi can thiệp bất hợp pháp hoạt động kinh tế, hàng không dân dụng, hàng hải.

- Thành lập, tổ chức vận hành Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh; sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội khác trong hoạt động phòng thủ dân sự.

h) Tích cực, chủ động, tranh thủ nguồn lực bên ngoài nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

- Chủ động, tích cực hợp tác với các tỉnh giáp biên Campuchia, các tổ chức, cá nhân ngoài tỉnh trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, phòng, chống biến đổi khí hậu.

- Tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.

- Đẩy mạnh hợp tác quản lý khai thác bảo vệ tài nguyên nước, tăng cường hợp tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ nhân đạo phù hợp pháp luật.

i) Tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động phòng thủ dân sự

- Làm tốt công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất, đặc biệt là tại những khu vực, địa bàn trọng điểm có nguy cơ xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.

- Định kỳ theo qui định, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

- Sau các vụ việc nghiêm trọng do thiên tai, thảm họa phải tiến hành rút kinh nghiệm, kịp thời nhận diện khâu yếu, mặt yếu trong quá trình ứng phó để có biện pháp khắc phục; phổ biến các cách thức, phương pháp đã qua kiểm nghiệm để từng bước nâng cao hiệu quả công tác phòng thủ dân sự.

- Tăng cường tổng kết thực tiễn để hoàn thiện các quy trình, giáo trình, tài liệu phục vụ công tác thông tin tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức cũng như nghiên cứu chuyên ngành về phòng thủ dân sự.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm phương tiện, trang bị

a) Trang thiết bị phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư, triển khai thực hiện theo kế hoạch; hướng dẫn việc dự trữ, sử dụng trong huấn luyện, diễn tập và khi có tình huống xảy ra.

b) Trang thiết bị trung tâm điều hành về dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động và trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa: Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương triển khai thực hiện theo kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp.

c) Việc huy động, trưng dụng phương tiện, trang bị, vật tư phòng thủ dân sự của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản.

2. Bảo đảm ngân sách hoạt động

a) Kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự được bảo đảm từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm và được lồng ghép trong kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; trong các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình, dự án khác có liên quan.

b) Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự của tỉnh, cụ thể:

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng thủ dân sự; tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

b) Chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng thủ dân sự cho cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân; tổ chức huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho các lực lượng; quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh.

c) Chỉ đạo kiện toàn lực lượng ứng phó chuyên trách và kiêm nhiệm, bảo đảm khả năng ứng phó tại chỗ và ban đầu kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người và tài sản trong trường hợp xảy ra thảm họa.

d) Chỉ đạo công tác dự báo, cảnh báo, giám sát nguy cơ sự cố, thiên tai, thảm họa; xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu, hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm và bảo đảm Tổng đài 112 hoạt động hiệu quả, thông suốt.

đ) Điều phối lực lượng, phương tiện, vật chất và bảo đảm ngân sách phục vụ công tác phòng thủ dân sự.

e) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

a) Là Cơ quan giúp việc của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về công tác phòng thủ dân sự; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các văn bản chỉ đạo, đề án, phương án, kế hoạch phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp của tỉnh; rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch ứng phó thảm họa thiên tai.

c) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, kiểm tra, bổ sung, nâng cấp các công trình phòng thủ dân sự; tổng hợp danh mục các công trình có công năng phòng thủ trong phạm vi quản lý; xác định, bố trí các điểm sơ tán, tập kết, khu tránh trú an toàn cho Nhân dân, bảo đảm sử dụng hiệu quả khi có tình huống khẩn cấp.

d) Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 và đề nghị Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 3; phối hợp tham mưu huy động lực lượng, phương tiện tham gia hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thảm họa khi có yêu cầu.

đ) Phối hợp xây dựng, vận hành hệ thống thông tin cảnh báo, báo động phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh; tổ chức vận hành Tổng đài 112 theo quy định; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ.

e) Xây dựng kế hoạch, tổ chức điều động lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; phối hợp tổ chức sơ tán người và tài sản khỏi khu vực nguy hiểm.

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm và địa phương.

h) Chủ trì kiểm tra, giám sát; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện Kế hoạch; hằng năm hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự gửi về Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

3. Công an tỉnh

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, điều chỉnh Kế hoạch ứng phó thảm họa cháy lớn tại đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; tham mưu ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 đối với các thảm họa cháy lớn.

b) Xây dựng và triển khai kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; phối hợp tổ chức sơ tán người và tài sản khi cần thiết.

c) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự kiêm nhiệm thuộc quyền quản lý.

d) Chỉ đạo bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ hiện trường, tài sản; bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa; phòng, chống khủng bố, phá hoại, tấn công mạng, tin giả và các hành vi lợi dụng tình hình thảm họa gây mất ổn định xã hội; phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, điều chỉnh Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra việc tổ chức thực hiện; tham mưu ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 đối với các thảm họa liên quan đến thiên tai, môi trường.

b) Xây dựng quy trình ứng phó cơ bản đối với các loại hình thảm họa thiên tai theo phân cấp; xây dựng hệ thống thông tin, truyền thông phục vụ phòng ngừa, ứng phó; phân vùng, đánh giá khu vực trọng điểm có nguy cơ cao.

c) Chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thiên tai; đánh giá thiệt hại, đề xuất phương án phục hồi, tái thiết sau thảm họa.

d) Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện phục vụ phòng thủ dân sự; bảo đảm an ninh nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn.

đ) Tổ chức quan trắc, điều tra, thu thập dữ liệu khí hậu, môi trường; nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong giám sát, cảnh báo sớm và xử lý sự cố môi trường.

e) Tổ chức lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở; tuyên truyền, tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự thuộc quyền.

5. Sở Xây dựng

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mới hoặc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa tàu thuyền trên biển, trong vùng nước cảng biển và Kế hoạch ứng phó tai nạn tàu bay dân dụng xảy ra trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện thuộc phạm vi quản lý phối hợp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; xây dựng phương án ứng phó thảm họa do sập đổ công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng; khai thác, sử dụng hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông và trang thiết bị phục vụ phòng thủ dân sự.

c) Tổ chức điều hành lực lượng tìm kiếm, cứu nạn thuộc ngành giao thông vận tải; hướng dẫn các địa phương tổ chức lực lượng thuộc quyền phục vụ sơ tán Nhân dân, phương tiện, bảo đảm hậu cần, vận chuyển nạn nhân khi xảy ra sự cố, thảm họa.

d) Rà soát, ban hành và hướng dẫn áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng nhằm nâng cao khả năng chống chịu trước thiên tai, thảm họa; tổ chức cho lực lượng thuộc quyền tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự.

6. Sở Y tế

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mới hoặc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người; tham mưu ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 đối với các thảm họa liên quan đến dịch bệnh.

b) Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện ngành y tế tham gia phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa; tham mưu các đề án, dự án quy hoạch, đầu tư phát triển hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y, nâng cao năng lực y tế phòng thủ dân sự.

c) củng cố, phát triển hệ thống y tế cơ sở bảo đảm khả năng tiếp nhận, điều trị số lượng lớn nạn nhân; xác định địa điểm, sẵn sàng triển khai bệnh viện dã chiến khi có tình huống thảm họa.

d) Chỉ đạo hệ thống y tế dự phòng và các cơ sở khám, chữa bệnh chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thuốc men, trang thiết bị; tổ chức cấp cứu, điều trị nạn nhân; triển khai các biện pháp vệ sinh môi trường, tiêu độc, khử trùng, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường sống tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

đ) Tổ chức cho lực lượng thuộc quyền tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mới hoặc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa rò rỉ chất phóng xạ; tham mưu ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 đối với các thảm họa liên quan đến bức xạ, hạt nhân.

b) Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện của ngành khoa học và công nghệ tham gia phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành; triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, phòng chống tấn công mạng, tin giả, thông tin xấu độc trong tình huống khẩn cấp.

d) Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh vận hành Tổng đài 112 tiếp nhận thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa và yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân theo quy định.

đ) Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ phục vụ phòng thủ dân sự; tổ chức cho lực lượng thuộc quyền tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự.

8. Sở Công Thương

Chủ trì xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc; phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các sở, ngành liên quan tham mưu ban hành, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch ứng phó thảm họa thuộc lĩnh vực quản lý; rà soát, cập nhật, bổ sung các phương án ứng phó và tham mưu ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự theo quy định.

9. Sở Tài chính

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn lực đầu tư công, các chương trình mục tiêu nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

b) Bố trí ngân sách thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện các nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

c) Cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách hằng năm cho các dự án thuộc lĩnh vực phòng thủ dân sự; kịp thời bổ sung nguồn lực cho các nhiệm vụ đột xuất ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa; theo dõi, giám sát việc sử dụng nguồn vốn theo quy định.

d) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, tổ chức vận hành Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh.

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dự trữ quốc gia phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

10. Các sở, ban, ngành khác

a) Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch phòng thủ dân sự; rà soát, cập nhật các phương án ứng phó thảm họa thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 theo phân công.

b) Theo dõi, giám sát, tổng hợp và kịp thời báo cáo, phát tin cảnh báo về tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa trong lĩnh vực được giao quản lý.

c) Xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện tham gia phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả các loại hình sự cố, thảm họa.

d) Tổ chức tuyên truyền, giáo dục; tổ chức cho lực lượng thuộc quyền tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự.

đ) Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tham gia triển khai, giám sát việc thực hiện công tác phòng thủ dân sự; phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự của tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tập trung xây dựng địa phương vững mạnh toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh; củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự cấp xã phù hợp với điều kiện thực tế, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

c) Lập và tổ chức thực hiện quy hoạch cơ sở hạ tầng công cộng, khu dân cư bảo đảm phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, nhất là tại khu vực biên giới, biển, đảo, đặc khu.

d) Rà soát, kiểm tra, bổ sung, nâng cấp các công trình phòng thủ dân sự; tổng hợp danh mục công trình có công năng phòng thủ dân sự; xác định, bố trí địa điểm sơ tán, khu tránh trú an toàn cho Nhân dân khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

đ) Củng cố hệ thống y tế cơ sở, bảo đảm khả năng tiếp nhận, sơ cứu, điều trị số lượng lớn nạn nhân; dự kiến địa điểm xây dựng bệnh viện dã chiến khi cần thiết.

e) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng; hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

g) Chuẩn bị lực lượng và phương tiện ứng phó tại chỗ, bảo đảm khả năng xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống xảy ra trên địa bàn, góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

h) Tổ chức triển khai và thực hiện ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1 trên địa bàn theo thẩm quyền.

13. Hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự; kiến nghị điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch gửi về Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo PTDS quốc gia;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- LĐVP, P. NC, P. KT;
- Lưu: VT, bntam.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Công Thức